

Bản án số: 73/2022/HS-ST
Ngày: 22 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kiều Duy Chinh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Học.
Ông Lê Xuân Sơn.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hải Uyên – Thư ký tòa án.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Quang S, sinh năm 1999; nơi sinh, nơi cư trú: Thôn Bơ Cầu, xã NC, huyện NT, tỉnh ND; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn C1 và bà Cao Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- **Người bị hại:** Chị Phan Thị Khánh L1, sinh năm 1994 (Đã chết). Địa chỉ: Tổ dân phố số 6, phường TH, thị xã ST, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của chị Phan Thị Khánh L1:

+ Anh Phùng Văn C2, sinh năm 1988 (Chồng chị L1); vắng mặt.

+ Cháu Phùng Thị Kiều C3, sinh năm 2011 (Con chị L1) vắng mặt.

+ Cháu Phùng Tiến Đ, sinh năm 2013 (Con chị L1) vắng mặt.

+ Cháu Phùng Thu H, sinh năm 2019 (Con chị L1) vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của cháu C3, cháu Đ, cháu H là anh Phùng Văn C2, sinh năm 1988; vắng mặt.

Đều cùng địa chỉ: Tổ dân phố số 6, phường TH, thị xã ST, Thành phố Hà Nội.

+ Ông Phan Văn C4, sinh năm 1960 (Bố chị L1) vắng mặt.

+ Bà Phan Thị L2, sinh năm 1966 (Mẹ chị L1) vắng mặt.

Đều cùng địa chỉ: Thôn Phụ Khang, xã ĐL, thị xã ST, Thành phố Hà Nội.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Công ty TNHH TMDV xuất nhập khẩu Mỹ Linh. Địa chỉ: Số 9/177 phường VH, quận LB, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim L2 – Giám đốc. Người

được ủy quyền: Ông Hoàng Mạnh T – Phó Giám đốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 01/9/2022 bị cáo Bùi Quang S là nhân viên lái xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu ML, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 29C - 992.01 chở hàng đi từ kho hàng của Công ty tại khu công nghiệp APEC - ĐH, phường CK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh đến xã VL, huyện BV, Thành phố Hà Nội để giao hàng. Cùng đi trên xe ô tô có 02 người phụ xe là nhân viên của Công ty, sau khi giao hàng xong, khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo tiếp tục điều khiển xe ô tô cùng hai phụ xe quay về Công ty, đi theo đường Quốc lộ 32 hướng huyện BV – Trung tâm Hà Nội. Đến khoảng 15 giờ 35 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn Km số 26 + 730m đường Quốc lộ 32 thuộc địa phận xã HT, huyện PT, Thành phố Hà Nội; do bị cáo ngủ gật, không làm chủ tay lái nên đã để xe ô tô do mình điều khiển lao sang phần đường bên trái, đường dành cho các phương tiện ngược chiều. Sau vài giây ngủ gật, bị cáo giật mình tỉnh lại thì thấy xe ô tô của mình đang đi ở sát mép đường bên trái và ngay phía trước đầu xe có một xe mô tô đang đi hướng ngược chiều đến. Do khoảng cách quá gần (Khoảng 3 - 4m) nên không kịp tránh hay phanh dừng xe lại được, xe ô tô do bị cáo điều khiển đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 29U1 - 464.98 do chị Phan Thị Khánh L1 điều khiển theo hướng ngược chiều, gây nên vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chị Phan Thị Khánh L1 bị tử vong tại hiện trường. Hai phương tiện giao thông liên quan bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường như sau:

Tình trạng hiện trường: Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường tại Km số 26 + 730m đường Quốc lộ 32 thuộc địa phận xã HT, huyện PT, Thành phố Hà Nội. Mặt đường được rải nhựa nhẵn, thẳng, phẳng, mặt rộng 11m tình trạng đường khô ráo, giữa tim đường có kẻ vạch sơn màu vàng không liên tục phân chia mặt đường thành hai chiều đường giao thông riêng biệt, chiều hướng đi thị xã ST và chiều hướng đi huyện ĐP. Tiếp giáp với mép đường bên phải theo hướng ST - ĐP là lề đất, tiếp giáp với mép đường bên trái theo hướng trên là hệ thống công trình cống thoát nước có nắp đậy bằng bê tông rộng 60cm rồi đến lề đất. Đo từ điểm gần nhất của vạch sơn màu vàng không liên tục giữa đường theo hướng ST - ĐP đến mép đường bên trái là 5,7m, đến mép đường bên phải là 5,3m.

Điểm mốc và mép đường làm chuẩn khi khám nghiệm: Điểm mốc làm chuẩn là cọc tiêu bằng bê tông đường bộ ký hiệu H8 - 26 nằm ở lề đất tiếp giáp với mép đường bên phải, hướng ST - ĐP. Mép đường làm chuẩn là mép đường bên phải hướng ST - ĐP.

Các dấu vết được ghi nhận tại hiện trường:

Vết trượt mài không liên tục trên nắp cống thoát nước, kích thước (5,95 x 0,06)m, vết có chiều hướng ST - ĐP. Đo từ điểm đầu của vết này đến mép đường chuẩn là 11,2m và đến điểm mốc là 71,5m. Đo từ điểm cuối của vết đến mép đường chuẩn là 11,5m. Dấu vết này được đánh dấu, ký hiệu là “1” trong biên bản và sơ đồ hiện trường.

Vết trượt mài không liên tục trên mặt đường nhựa, kích thước (8,2 x 0,02)m, vết có chiều hướng ST - ĐP. Đo từ điểm đầu của vết này đến mép đường chuẩn là 10,7m và cách điểm đầu của dấu vết “1” là 0,6m. Điểm cuối của vết cách mép đường chuẩn 10,5m. Dấu vết này được đánh dấu, ký hiệu là “2” trong biên bản và sơ đồ hiện trường.

Vị trí tử thi là nữ giới được xác định danh tính là chị Phan Thị Khánh L1. Đo từ đỉnh đầu của tử thi đến mép đường chuẩn là 10,9m và cách điểm đầu của dấu vết “2” là 7,1m. Đo từ gót chân bên phải của tử thi đến mép đường chuẩn là 10,9m và từ gót chân bên trái của tử thi đến mép đường chuẩn là 11,8m. Vị trí này được đánh dấu, ký hiệu là “3” trong biên bản và sơ đồ hiện trường.

Vết lún nền đất đập cỏ kích thước (32,5 x 0,26)m, vết có chiều hướng ST - ĐP. Đo từ điểm đầu của vết đến mép đường chuẩn là 11,7m và cách điểm đầu của vết “2” là 7,1m. Điểm cuối của vết nằm dưới mặt lăn bánh xe phía sau bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 29C - 992.01 và cách mép đường chuẩn là 10,9m. Dấu vết này được đánh dấu, ký hiệu là “4” trong biên bản và sơ đồ hiện trường.

Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 29U1 - 464.98, xe bị đổ nghiêng phần bên phải sườn xe tiếp giáp với mặt đường và lề đất, đầu xe hướng ST, đuôi xe hướng ĐP. Đo từ đầu trục bánh trước của xe đến mép đường chuẩn là 11,1m và cách điểm đầu của dấu vết “4” là 1,4m. Đo từ đầu trục bánh sau của xe đến mép đường chuẩn là 11m. Vị trí này được đánh dấu, ký hiệu là “5” trong biên bản và sơ đồ hiện trường.

Hai vết mài trượt trên mặt đường nhựa màu đen kích thước (5,9 x 0,5)m, tương ứng hai vết này có điểm cuối trùng với hai bánh xe phía sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 29C - 992.01, vết có chiều hướng ST - ĐP. Điểm gần nhất của hai vết này cách nhau 0,07m. Đo từ điểm đầu của vết đến mép đường chuẩn là 9,4m và cách đầu trục bánh trước của xe của xe mô tô ký hiệu “5” là 25,4m. Đo từ điểm cuối của vết đến mép đường chuẩn là 9,3m. Dấu vết này được đánh dấu, ký hiệu là “6” trong biên bản và sơ đồ hiện trường.

Vị trí xe ô tô biển kiểm soát 29C - 992.01 trong tình trạng đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng ĐP, phía sau xe ô tô hướng ST. Đo từ mặt ngoài đầu trục

bánh trước bên phải của xe ô tô đến mép đường chuẩn là 9,3m; đo từ mặt ngoài đầu trục bánh sau bên phải của xe ô tô đến mép đường chuẩn là 9,3m và cách đầu trục bánh trước của xe ô tô ký hiệu “5” là 31,4m. Vị trí này được đánh dấu, ký hiệu là “7” trong biên bản và sơ đồ hiện trường.

Kết quả khám nghiệm dấu vết trên các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông như sau:

Kết quả khám xe ô tô biển kiểm soát 29C - 992.01 có các dấu vết chính như sau: Ba đờ xôc góc bên phải phía trước bị bật lầy rời ra khỏi vị trí ban đầu. Góc trái của ba đờ xôc trước có vết móp nhựa, kích thước (40 x 35)cm, vết có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 47cm, trên bề mặt dấu vết móp nhựa này có vết mài, trượt xước nhựa. Mặt ngoài ốp nhựa đèn sương mù và khung kim loại bảo vệ đèn này có vết trượt xước kim loại nhựa kích thước (15 x 10)cm, vết có chiều hướng từ trái qua phải, trên diện vết này có bám dính chất màu đỏ (Dạng sơn). Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 60cm, điểm gần nhất của vết cách đầu ngoài thành xe ô tô bên trái 20cm. Mặt ngoài ốp nhựa đèn chiếu sáng phía trước bên trái có vết trượt xước nhựa bám dính chất màu đỏ (Dạng sơn) kích thước (30 x 16)cm, vết có chiều hướng từ dưới lên trên, từ trái qua phải, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 82cm, điểm gần nhất của vết cách thành xe bên trái 7cm. Ốp kim loại phía trước xe dưới kính chắn gió phía trước có vết móp lõm kích thước (56 x 34)cm, vết có chiều hướng từ trước về sau. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 105cm, điểm gần nhất của vết cách đầu ngoài thành xe bên trái là 17cm. Mặt dưới đầu trục kim loại bánh trước xe có vết trượt xước kim loại kích thước (6 x 3)cm, vết có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 25cm và cách đầu ngoài thành xe bên trái 39cm. Mặt dưới đầu trục kim loại bánh sau xe ô tô có vết trượt xước kim loại bám dính chất màu đỏ dạng sơn kích thước (30 x 26)cm, vết có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 23cm, điểm gần nhất của vết cách đầu ngoài thành xe bên trái là 83cm.

Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát 29U1 - 464.98 có các dấu vết chính như sau: Phía trước đầu xe bị hư hỏng: Mặt nạ, đèn chiếu sáng, đèn xi nhan trước trái, phải, đồng hồ công tơ mét, ốp nhựa phía trước, phía sau tay lái bị vỡ rời ra khỏi vị trí ban đầu. Bên trái tay lái có vết cong kim loại, xô lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải. Núm bên trái tay lái có vết trượt xước kim loại, trượt sạch bụi, mất sơn kích thước (1 x 1)cm. Điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 91cm. Đẻ chân trước bên trái bị cong kim loại theo chiều từ trước về sau. Đẻ chân trước bên phải và bàn đạp phanh chân bị cong kim loại ép sát vào thân xe. Bàn đở chân trước bên phải bị cong gập kim loại theo chiều từ sau về trước, cao su bàn đở chân này bị trượt mài mòn, rách. Đẻ chân sau bên phải bị xô lệch theo chiều từ sau về trước ép sát vào ống xả. Phía dưới lốc máy có vết vỡ nứt kim loại, dầu máy bị thoát ra ngoài.

Kết quả khám nghiệm tử thi nạn nhân Phan Thị Khánh L1, như sau: Các dấu hiệu chính qua giám định: Sây sát da vùng trán kích thước (9 x 5)cm; sây sát

da vùng mũi và gò má hai bên (12 x 3)cm; sây sât da 1/3 dưới cẳng tay phải kích thước (1,5 x 0,5)cm; sây sât da 1/3 dưới ngoài cẳng chân phải kích thước (10 x 6)cm; sờ nắn không thấy dấu hiệu gãy xương. Cơ chế hình thành dấu vết: Nhiều khả năng do vật tày gây nên. Mô tử thi: Do gia đình nạn nhân kiên quyết từ chối, ngăn cản nên không tiến hành việc mổ pháp y tử thi, vì vậy không đủ căn cứ để kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 75/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Quang S về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, về vật chứng: Không đề nghị xem xét. Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tại phiên tòa thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định Tố tụng của các cơ quan tiến hành Tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành Tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 35 phút ngày 01/9/2022 bị cáo Bùi Quang S, có Giấy phép lái xe ô tô Hạng C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C - 992.01, chở hàng đi từ Khu công nghiệp APEC - Đa Hội, phường CK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh đến xã VL, huyện BV, Thành phố Hà Nội để giao hàng. Trên đường đi giao hàng về, bị cáo điều khiển xe ô tô đến đoạn Km số 26 + 730m đường Quốc lộ 32 thuộc địa phận xã HT, huyện PT, Thành phố Hà Nội. Do bị cáo ngủ gật, không làm chủ tay lái nên đã để xe ô tô do mình điều khiển lao sang phần

đường bên trái, đường dành cho các phương tiện ngược chiều, đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 29U1 - 464.98 do chị Phan Thị Khánh L1 điều khiển theo hướng ngược chiều, gây nên vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chị Phan Thị Khánh L1 tử vong. Như vậy hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1, Điều 9 của Luật giao thông đường bộ.

Với hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ như trên của bị cáo, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm đến an toàn giao thông đường bộ. Do đó cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, nhằm mục đích giáo dục để bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã đến Cơ quan Công an trình báo, đã cùng gia đình đến gia đình người bị hại để thăm hỏi và bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và có Đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy nên áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, tạo điều kiện cho bị cáo lao động giúp đỡ gia đình.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, bị cáo cùng gia đình đã đến thăm hỏi, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại với tổng số tiền là 200.000.000 đồng. Gia đình người bị hại đã có Đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì nữa, nên không xem xét.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[9]. Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29C - 992.01; quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH TMDV XNK ML. Kết quả tra cứu nguồn gốc xe ô tô, thấy không nằm trong hệ thống xe ô tô vật chứng.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29U1 - 464.98; xác định được đây là tài sản thuộc sở hữu của anh Phùng Văn C2 - Là chồng của chị Phan Thị Khánh L1.

Công ty TNHH TMDV XNK ML và anh C2 đều có Đơn xin lại tài sản.
Ngày 29/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện PT, Thành phố Hà

Nội đã ra quyết định trao trả tài sản. Nay không có ai yêu cầu, đề nghị gì nên không xem xét.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Căn cứ vào Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Xử phạt bị cáo Bùi Quang S 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NC, huyện NT, tỉnh ND theo dõi, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi làm việc, nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện PT;
- CCTHADS huyện PT;
- Công an huyện PT;
- Bị cáo Bùi Quang S;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Duy Chinh